TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày 09 - 6 - 2023
"V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoằng, ông Nguyễn Văn Thể.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam *tham gia phiên toà:* Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 2002; Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam; Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

* Bị đơn: Anh Tống Văn H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn H, xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích L trình bầy: Chị và anh Tống Văn H đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 08/11/2021 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được. Vợ chồng chị sống ly thân từ ngày 03/01/2023 âm lịch (mùng 03 tết) đến nay không còn quan tâm tới nhau. Đến nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị được ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Tống Văn H trình bày: Về điều kiện thủ tục kết hôn của vợ chồng như chị L trình bày trên. Về nguyên nhân mâu thuẫn do không hợp với mẹ chồng, trong cuộc sống vợ chồng không thông cảm, chia sẻ cho nhau nên dẫn đến mâu thuẫn trầm trọng hơn. Vợ chồng anh sống ly thân từ ngày 03/01/2023 đến nay. Nay chị L xin ly hôn, anh thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, con cái cần cả bố và mẹ nên đề nghị Toà án hoà giải cho vợ chồng về đoàn tụ nuôi dậy con chung.

Về con chung: Chị L, anh H cùng trình bày vợ chồng có một con chung là cháu Tống Đức K, sinh ngày 28/02/2022. Khi ly hôn chị L, anh H đều có nguyện vọng nuôi con chung và không yêu cầu phía bên kia cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên toà chị L xuất trình phiếu chi tiết lương của các tháng 2, tháng 3, tháng 4 năm 2023.

Về tài sản chung, công sức, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 28, 35, 39, 147 BLTTDS; các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội. Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích L và anh Tống Văn H. Về con chung: Giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tống Đức K, sinh ngày 28/02/2022 kể từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được; anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, công nợ, công sức: Không đề nghị Tòa án giải quyết. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị L phải chịu theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích L và anh Tống Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày 08/11/2021 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau thời gian chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được khuyên can hòa giải mà vợ chồng vẫn sống ly thân ngày 03/01/2023 âm lịch đến nay. Quá trình giải quyết Tòa án đã kiên trì tổ chức hòa giải nhiều lần nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Từ thời điểm thụ lý vụ án cho đến tại phiên toà hôm nay anh H cũng không đưa ra được biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng, vợ chồng vẫn sống ly thân. Nay chị L vẫn kiên quyết xin ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần xử ly hôn giữa chị L và anh H là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[2] Về con chung: Chị L, anh H xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Tống Đức K, sinh ngày 28/02/2022. Từ khi vợ chồng sống ly thân cháu K ở với chị L. Mặc dù, khi ly hôn cả chị L và anh H đều có nguyện vọng xin nuôi con và không yêu cầu phía bên kia cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên hiện nay cháu K mới được hơn 15 tháng tuổi, cháu đang ở với chị L, sức khỏe tốt và phát triển bình thường. Do vậy để không bị xáo trộn cuộc sống của cháu cần giao con chung Tống Đức K cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con là đúng với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Các bên được quyền thăm nom chăm sóc, thăm hỏi, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị L và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Bích L phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28; 35; 39; 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Các Điều 51, 56; 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1. Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích L và anh Tống Văn H.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Bích L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tống Đức K, sinh ngày 28/02/2022 kể từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Bích L, anh Tống Văn H được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị L và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bích L phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp theo biên lai số 0001918 ngày 21/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; chị Nguyễn Thị Bích L, anh Tống Văn H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- Chi cục THA thị xã Duy Tiên.
- UBND xã M;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tươi